

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 29-9-2020
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Giang.

Ông Nguyễn Tấn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 352/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Triệu Ngọc H, sinh năm 1983 (xin vắng mặt).

Cư trú tại: Số X, đường P, Khóm Y, Phường Z, thành phố B, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn K, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp Thanh Đ, xã T, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 5 năm 2020 nguyên đơn bà Triệu Ngọc H trình bày: Bà và ông Nguyễn Tấn K tự nguyện chung sống với nhau vào năm

2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, thành phố B, tỉnh B. Trong quá trình chung sống ông K nhiều lần lừa dối bà, ông K kêu bà đưa tiền để làm ăn nuôi tôm, nhưng thực chất ông K không có nghề nghiệp, không có vốn nuôi tôm mà thường xuyên tụ tập ăn nhậu, tham gia đánh bạc trong khi bà mang thai. Do mâu thuẫn trầm trọng không thể hòa giải nên bà về nhà cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng không còn chung sống từ tháng 12 năm 2018 đến nay. Xét thấy mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Tấn K. Trong quá trình chung sống bà và ông K có một người con chung tên Triệu Mỹ T, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2019, con chung do bà trực tiếp nuôi dưỡng. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với ông Nguyễn Tấn K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông K vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Triệu Ngọc H, cho bà Triệu Ngọc H được ly hôn với ông Nguyễn Tấn K, giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Triệu Ngọc H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Tấn K, yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con*” nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Triệu Ngọc H là nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Triệu Ngọc H. Ông Nguyễn Tấn K là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Tấn K.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Triệu Ngọc H với ông Nguyễn Tấn K tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại Ủy ban nhân dân Phường X, thành phố B, tỉnh B nên hôn nhân của bà Triệu Ngọc H với ông Nguyễn Tấn K là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 5 năm 2020 bà Triệu Ngọc H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn

Tấn K. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Tấn K nhiều lần để tham gia xét xử nhưng ông K vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Triệu Ngọc H. Bà H cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng vì ông K lừa dối bà H, tham gia đánh bạc và vợ chồng không chung sống với nhau từ tháng 12 năm 2018 đến nay. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Triệu Ngọc H với ông Nguyễn Tấn K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Triệu Ngọc H về việc yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn K.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà H và ông K có một người con chung tên Triệu Mỹ T, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2019, con chung do bà H đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý cho ông K nhưng ông K không có ý kiến về việc bà H yêu cầu trực tiếp nuôi con chung. Xét thấy từ khi bà H và ông K không còn chung sống với nhau con chung do bà H trực tiếp nuôi dưỡng và con chung của bà H và ông K đến ngày xét xử sơ thẩm dưới 36 tuổi nên bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H, giao người con chung tên Triệu Mỹ T, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2019 cho bà Triệu Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Tấn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Triệu Ngọc H, ông Nguyễn Tấn K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Triệu Ngọc H phải chịu 300.000đ, bà H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Triệu Ngọc H và ông Nguyễn Tấn K.

- Về quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên Triệu Mỹ T, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2019 cho bà Triệu Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Tấn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Bà Triệu Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0011585 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bà Triệu Ngọc H và ông Nguyễn Tấn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều